

BỘ NỘI VỤ
Số: 106/2005/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Về việc phê duyệt bản Điều lệ
của Hội Môi trường giao thông vận tải Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 ban hành Luật quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Môi trường giao thông vận tải Việt Nam và của Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ của Hội Môi trường giao thông vận tải Việt Nam đã được Đại hội thành lập của Hội thông qua ngày 10 tháng 8 năm 2005.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Môi trường giao thông vận tải Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ

HỘI MÔI TRƯỜNG GIAO THÔNG VẬN TẢI VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 106/2005/QĐ-BNV ngày 10/10/2005

của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I

TÊN GỌI - MỤC ĐÍCH - PHẠM VI HOẠT ĐỘNG

Điều 1. Tên gọi

Tên tiếng Việt: Hội Môi trường giao thông vận tải Việt Nam

Tên tiếng Anh: Vietnam Transport Environment Associations

Tên viết tắt tiếng Anh: TRAENAS.

Điều 2. Mục đích, tôn chỉ

Hội Môi trường Giao thông vận tải Việt Nam (dưới đây gọi là Hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công dân, tổ chức Việt Nam (dưới đây gọi là Hội viên) hoạt động trong lĩnh vực môi trường giao thông vận tải trên lãnh thổ Việt Nam, tự nguyện thành lập nhằm mục đích hợp tác, liên kết, hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau trong việc phát triển nghề nghiệp, nâng cao kiến thức và kinh nghiệm, tham gia các chương trình nghiên cứu, phổ biến khoa học công nghệ mới, phương pháp quản lý tiên tiến, ứng dụng trong xây dựng - quản lý và bảo vệ môi trường giao thông vận tải và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các Hội viên trong các hoạt động thuộc lĩnh vực môi trường giao thông vận tải trên cơ sở đó hội nhập với các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực môi trường giao thông vận tải trên thế giới theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Lĩnh vực và phạm vi hoạt động của Hội

Hội hoạt động trong phạm vi cả nước, theo pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ này. Hội chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Giao thông vận tải.

Hội hoạt động trong lĩnh vực giao thông, vận tải và bảo vệ môi trường giao thông vận tải, bao gồm:

- Trao đổi các thông tin khoa học - công nghệ, sản xuất - kinh doanh trong và ngoài nước về lĩnh vực môi trường giao thông vận tải.

- Tham gia tư vấn cho các cơ quan quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách phát triển môi trường giao thông vận tải Việt Nam.
- Tăng cường hội nhập với các hoạt động của các Hội trong khu vực và quốc tế theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Địa vị pháp lý của Hội

Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Trụ sở chính của Hội đặt tại thành phố Hà Nội và Hội có Văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI

Điều 5. Nhiệm vụ của Hội

1. Tập hợp các tổ chức và công dân hoạt động trong lĩnh vực môi trường giao thông vận tải nhằm mục đích đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các Hội viên trong Hội nhằm cùng nhau làm tốt công tác xây dựng và phát triển lĩnh vực môi trường giao thông vận tải Việt Nam.
2. Đại diện cho Hội viên kiến nghị với các cơ quan quản lý nhà nước về các chủ trương, chính sách, biện pháp liên quan đến ngành, lĩnh vực môi trường giao thông vận tải, hỗ trợ Hội viên về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực này nhằm tạo điều kiện cho ngành phát triển ổn định và bền vững.
3. Chủ động trong công tác nghiên cứu, tìm kiếm, xây dựng và phát triển ngành, lĩnh vực môi trường giao thông vận tải và giúp đỡ Hội viên tránh được các vi phạm trong quá trình quản lý và bảo vệ các công trình giao thông vận tải, xác lập quyền và nghĩa vụ của mình.
4. Hướng dẫn và giúp đỡ Hội viên xây dựng và bảo vệ thương hiệu của Hội viên.
5. Cập nhật và cung cấp cho các Hội viên các thông tin về chính sách, pháp luật và các chủ trương của Nhà nước liên quan đến lĩnh vực môi trường và phát triển ngành, lĩnh vực môi trường giao thông vận tải.
6. Hướng dẫn, giám sát các Hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và quy định của Hội.

7. Tổng hợp ý kiến của các Hội viên để kiến nghị với Nhà nước về chính sách, cơ chế đối với ngành, lĩnh vực môi trường giao thông vận tải, tạo điều kiện cho ngành phát triển ổn định và bền vững.

8. Phối hợp với các cơ quan Nhà nước, cơ quan bảo vệ pháp luật bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của các Hội viên. Tham gia hòa giải tranh chấp giữa các Hội viên.

9. Giới thiệu thành tựu và năng lực của các Hội viên trong nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh.

10. Thu thập, cung cấp thông tin về thị trường, công nghệ, khoa học, quản lý, kinh tế cho các Hội viên.

11. Xuất bản tạp chí, tập san và các ấn phẩm khác thuộc lĩnh vực chuyên ngành môi trường giao thông vận tải theo quy định của pháp luật.

12. Tổ chức hội nghị, hội thảo, báo cáo chuyên đề, tọa đàm trao đổi ý kiến, tập huấn và hỗ trợ đào tạo, thực tập ở trong và ngoài nước về lĩnh vực môi trường giao thông vận tải và các lĩnh vực có liên quan theo quy định của Nhà nước.

13. Giúp đỡ, tư vấn cho các Hội viên trong việc nghiên cứu và phát triển năng lực hoạt động của các Hội viên.

14. Triển khai các hoạt động hợp tác, hỗ trợ nghề nghiệp, trao đổi kinh nghiệm giữa các Hội và các tổ chức trong nước và nước ngoài có liên quan đến lĩnh vực mà Hội hoạt động, phục vụ cho mục đích và hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

Quan hệ với các tổ chức Quốc tế, tạo môi trường phát triển ngành, lĩnh vực môi trường giao thông vận tải Việt Nam hòa nhập với khu vực và thế giới theo quy định của pháp luật.

Tổ chức tham quan chuyên đề trong và ngoài nước. Tham dự Hội nghị Quốc tế về lĩnh vực môi trường giao thông vận tải nói riêng và lĩnh vực môi trường nói chung.

Tổ chức các chuyến khảo sát, học tập kinh nghiệm của các nước theo quy định của pháp luật.

15. Thực hiện những công việc khác khi được Nhà nước Việt Nam yêu cầu.

Điều 6. Quyền hạn của Hội

1. Đại diện cho Hội viên trong các quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.
2. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội và Hội viên. Tổ chức phối hợp hoạt động giữa các Hội viên vì lợi ích chung của Hội, hòa giải tranh chấp trong nội bộ Hội.
3. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động.
4. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.
5. Được gây Quỹ của Hội trên cơ sở hội phí của Hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
6. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
7. Được tham gia ký kết và thực hiện các thỏa thuận với các tổ chức quốc tế, các hoạt động quốc tế theo quy định của pháp luật.
8. Chủ trì phối hợp giữa các Hội viên trong việc chủ động tìm kiếm, xây dựng và phát triển ngành, lĩnh vực môi trường giao thông vận tải Việt Nam.
9. Thành lập và giải thể các tổ chức của Hội theo quy định của pháp luật.
10. Khen thưởng các Hội viên có thành tích trong thực hiện Điều lệ của Hội.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 7. Điều kiện trở thành Hội viên

1. Hội viên chính thức của Hội: là các tổ chức và công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực môi trường giao thông vận tải theo quy định của pháp luật hiện hành, các cán bộ quản lý thuộc cơ quan Nhà nước được giới thiệu, tán thành điều lệ của Hội, tự nguyện viết đơn xin gia nhập Hội, đóng tiền gia nhập Hội, hội phí và được Ban Chấp hành Hội công nhận đều có thể trở thành Hội viên chính thức của Hội.